

Số: 114/2022/QĐST- HNGĐ

Tân Yên, ngày 01 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Hồng N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang, hiện tại trú tại: Thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lưu Thị Hồng N và anh Lê Ngọc H.
- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Giao chị Lưu Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Lê Bảo V, sinh ngày 16/8/2012 và cháu Lê Ngọc Q, sinh ngày 30/9/2016. Anh H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh H được quyền thăm nom con sau ly hôn, không ai được cản trở anh H quyền thăm nom con.

Về tài sản; công nợ chung: Chị N và anh H đều xác định vợ chồng có tài sản chung, nhưng vợ chồng đã tự thỏa thuận chia xong, vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ tài sản gì, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lưu Thị Hồng N phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị N nhận chịu cả phần án phí của anh H), chị N được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: 0011554 ngày 17/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Hoàn trả chị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Biên